

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101334094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 03/07/2015)



Tekcast

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

**VỀ VIỆC THOẢI VỐN CỔ PHẦN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH**

(Theo quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/09/2015 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc bán cổ phần theo lô)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

30 Nguyễn Du, P. Bùi Thị Xuân, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3.944 6666

Fax: (84-4) 3.944 8071

Website: www.irs.com.vn

Hoặc

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH

Số 5 Thi sách, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3.9761706

Fax: (84-4) 3.9715371

Email: kh_tv@tekcast.com.vn

Từ ngày: .../.../2016 đến ngày .../.../2016

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0101334094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 24/11/2010 và cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 03/07/2015)

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc bán cổ phần theo lô;
- Quyết định số 1976/QĐ-BVHTTDL ngày 03/06/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt phương án thoái vốn Nhà nước theo lô của Công ty tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình.

- **Điều kiện thoái vốn:** Theo quy định tại Điều 5 Quyết định 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/09/2015 về việc bán cổ phần theo lô;
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Khoản 2 Điều 4 Quyết định 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/09/2015 về việc bán cổ phần theo lô;
- **Tên cổ phiếu** : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình
- **Mệnh giá** : 10.000 đồng/cổ phần
- **Số lô cổ phiếu chào bán thoái vốn** : 01 lô
- **Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn** : 1.745.093 cổ phần/01 lô
- **Giá khởi điểm bán một cổ phần** : 10.500 đồng/cổ phần
- **Giá khởi điểm của lô cổ phần bán đấu giá** : 18.323.476.500 đồng
- **Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá)** : 17.450.930.000 đồng

MỤC LỤC

| | |
|--|-----------|
| I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN..... | 4 |
| 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn: | 4 |
| 2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn | 4 |
| 3. Tổ chức tư vấn..... | 4 |
| II. CÁC KHÁI NIỆM..... | 4 |
| III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2015/QĐ-TTG..... | 5 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 5 |
| 2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn | 6 |
| 3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành..... | 6 |
| 4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu | 6 |
| IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN | 6 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển..... | 6 |
| 2. Cơ cấu, tổ chức của công ty | 9 |
| 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất | 13 |
| 4. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo..... | 15 |
| 5. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn | 15 |
| 6. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn | 15 |
| V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN..... | 15 |
| VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN | 17 |
| VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN..... | 18 |
| 1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá | 18 |
| 2. Tổ chức tư vấn..... | 18 |
| 3. Tổ chức kiểm toán..... | 18 |
| VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY..... | 18 |

NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn:

Tên tổ chức: **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀO DU LỊCH**

Tên tiếng Anh: **MINISTRY OF CULTURE, SPORT AND TOURISM**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số 51 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**

Điện thoại: (84-4) 3.9438231 Fax: (84-4) 3.9439009

Email: bovanhoathethaodulich@chinhphu.vn

Website: <http://www.bvhttdl.gov.vn>

Đại diện: **Ông Vũ Dũng Tiến**

Chức vụ: **Người đại diện phần vốn Nhà nước**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH

Trụ sở chính: **Số 5 Thi Sách, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội**

Điện thoại: (84-4) 3.9761706 Fax: (84-4) 3.9715371

Người đại diện: **Ông Vũ Dũng Tiến**

Chức vụ: **Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Trụ sở chính : **30 Nguyễn Du, P. Bùi Thị Xuân, Q.Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội**

Điện thoại: (84-4) 3.944 6666 Fax: (84-4) 3.944 8071

Người đại diện: **Bà Trần Thị Thu Hương**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký thoái vốn do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Công ty:** là Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình;
- **Cổ phần:** là vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.



- **Cổ phiếu:** là chứng chỉ do Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình;
- **Cổ đông:** là tổ chức cá nhân sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình.
- **Cổ tức:** là Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình để trả cho các cổ đông;
- **IRS:** là tên viết tắt của Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia;
- **HDQT:** là Hội đồng quản trị;
- **ĐKKD:** là Đăng ký kinh doanh;
- **CMTND:** là Chứng minh thư nhân dân.

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2015/QĐ-TTG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Kể từ khi thành lập đến nay, trải qua quá trình xây dựng và phát triển, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch không ngừng lớn mạnh, đóng góp to lớn vào sự nghiệp cách mạng chung của đất nước qua các thời kỳ lịch sử.

- Ngày 24/11/1946, Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất được triệu tập tại Hà Nội. Hồ Chủ tịch khai mạc Hội nghị, Người chỉ rõ: Văn hóa phải hướng dẫn quốc dân thực hiện Độc lập, Tự cường và Tự chủ. Đây cũng chính là kim chỉ nam xuyên suốt mọi hoạt động của Ngành Văn hóa và Thông tin.

- Ngày 31/7/2007 lại đánh dấu một bước ngoặt lớn của Ngành: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được thành lập, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực (Nghị quyết số: 01/2007/QH12) trên cơ sở sáp nhập Tổng cục Du lịch, Tổng cục Thể dục thể thao; tiếp nhận phần quản lý nhà nước về gia đình từ Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

- Từ năm 2009 đến nay, toàn Ngành tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các hoạt động của Chương trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long, Hà Nội; hoàn thành việc xây dựng các đề án lớn triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về “tiếp tục xây dựng và phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới”; đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020; Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2020; Đề án tổng thể phát triển thể dục, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; Quy hoạch phát triển thể dục thể thao đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; triển khai thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình v.v...

- Với những thành tựu to lớn đã đạt được kể từ ngày thành lập, Ngành đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận và trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh...

- Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã góp phần không nhỏ vào việc hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước. Thời gian tới, nhiều công việc đang đặt ra, đòi hỏi sự quyết tâm của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa, thể dục thể



thao và du lịch theo các mục tiêu đã được xác định tại các văn kiện của Đảng, tích cực góp phần cùng cả nước hoàn thành mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Một số thông tin chính về Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch như sau:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt : **BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀO DU LỊCH**
- Tên tiếng Anh : **MINISTRY OF CULTURE, SPORT AND TOURISM**
- Trụ sở chính : **Số 51 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội**
- Điện thoại : **(84-4) 3.9438231**
- Fax : **(84-4) 3.9439009**
- Email : **bovanhoathethaodulich@chinhphu.vn**
- Website : **<http://www.bvhttdl.gov.vn>**

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cổ đông nắm giữ 1.745.093 cổ phần chiếm 43,583% trong tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Tên cổ phiếu : **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình**
- Số lượng thoái vốn : **1.745.093 cổ phần**
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **4.004.093 cổ phần**
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **43,583%**

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Tên cổ phiếu : **Cổ phiếu Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình**
- Cổ đông thoái vốn : **Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**
- Số lượng sở hữu : **1.745.093 cổ phần**
- Số lượng thoái vốn : **1.745.093 cổ phần**
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu : **100%**

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 10/12/2002, Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin ban hành Quyết định số 34/2002/QĐ-BVHTT về việc thành lập Công ty Phát triển Công nghệ và Truyền hình trên cơ sở tổ chức và sắp xếp lại các đơn vị:



- Trung tâm Công nghệ Điện ảnh - Truyền hình thuộc Công ty Xuất nhập khẩu Vật tư Điện ảnh và Video được thành lập từ năm 1979.
- Công ty Tạo mẫu, In và Quảng cáo được thành lập từ năm 1993.
- Ngày 06/04/2004, Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin ban hành Quyết định số 15/2004/QĐ-BVHTT về việc sáp nhập Công ty Nhiếp ảnh và Diafilm được thành lập từ năm 1997 vào Công ty Phát triển Công nghệ và Truyền hình.
- Ngày 03/12/1997, Bộ trưởng Bộ Văn hoá - Thông tin ban hành Quyết định số 3840/TC-QĐ về việc thành lập Công ty Nhiếp ảnh và Diafilm trên cơ sở hợp nhất: Công ty Nhiếp ảnh Trung Ương và Công ty Diafilm Trung Ương.
- Tiền thân của công ty Diafilm Trung Ương là Xưởng Phim Đèn chiếu trực thuộc Bộ Văn hoá (Theo Quyết định số 120/QĐ-VH ngày 18/3/1960 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá).
- Tiền thân của Công ty Nhiếp ảnh Trung Ương là đơn vị trực thuộc Trung tâm Triển lãm Văn hoá Nghệ thuật và Nhiếp ảnh Việt Nam (Theo Quyết định số 20/VH-QĐ ngày 10/01/1989 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá).
- Ngày 29/06/2010, Bộ Trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 2244/QĐ-BVHTTDL về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Phát triển Công nghệ và Truyền hình thành Công ty TNHH một thành viên Công nghệ và Truyền hình;
- Ngày 15/11/2010, Bộ Trưởng Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 4032/QĐ -BVHTTDL về việc ủy quyền đại diện phần vốn điều lệ cho Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Công nghệ và Truyền hình;
- Ngày 24/11/2010, Công ty TNHH một thành viên Công nghệ và Truyền hình được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên, Mã số doanh nghiệp 0101334094 (Chuyển đổi từ Công ty phát triển Công nghệ và Truyền hình, có GCN ĐKKD số 0106000319 do phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần 1 ngày 23/01/2003, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 05/12/2008).
- Ngày 25/02/2014, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 363/QĐ-BVHTTDL về việc cổ phần hóa và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công nghệ và Truyền hình.
- Ngày 09 tháng 05 năm 2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 1386/QĐ-BVHTTDL về việc sửa đổi Điều 1 Quyết định số 363/QĐ-BVHTTDL ngày 25/02/2014 về việc cổ phần hóa và thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công nghệ và Truyền hình.
- Ngày 01/4/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Quyết định số 975/QĐ-BVHTTDL về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Công nghệ và Truyền hình.
- Ngày 03/07/2015, Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình được Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 1 chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

✚ Một số thông tin cơ bản về Công ty:

- Tên tiếng Việt : **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH**
- Tên tiếng Anh : **TECHNOLOGY AND BROADCAST ONE MEMBER**

COMPANY LIMITED

- Trụ sở chính : Số 5 Thi sách, phường Ngô Thi Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : (84-4) 3.9761706
- Fax : (84-4) 3.9715371
- Email : info@tekcast.com.vn
- Website : www.tekcast.com.vn
- Vốn điều lệ theo Giấy ĐKKD : 40.040.930.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi tỷ không trăm bốn mươi triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).

✚ Ngành nghề kinh doanh của Công ty

| STT | Tên ngành nghề | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| 1 | Buôn bán dụng cụ thể dục, thể thao; | 46498 |
| 2 | Bán buôn đồ khác cho gia đình chưa được phân vào đâu. Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; | 46499 |
| 3 | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; | 46510 |
| 4 | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; | 46520 |
| 5 | Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); | 46592 |
| 6 | Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; | 46595 |
| 7 | Bán buôn máy, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác bao gồm: + + Thiết bị chuyên dụng cho ngành văn hóa, điện ảnh, truyền hình, xe ô tô truyền hình chuyên dụng, thiết bị ngành in, thiết bị kiểm tra, máy soi chiếu các loại; + Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; | 46599 |
| 8 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; | 46639 |
| 9 | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh; | 47411 |
| 10 | Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh; | 47620 |
| 11 | Xây dựng nhà các loại; | 41000 |
| 12 | Lắp đặt hệ thống điện: + Dây dẫn và thiết bị điện; + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học; + Hệ thống chiếu sáng; | 43210 |
| 13 | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác: + Hệ thống âm thanh; + Studio, sân khấu nhà hát, rạp chiếu phim, bảo tàng, thư viện; + Lắp đặt hệ thống máy phát hình, trụ ăng ten; | 43290 |
| 14 | In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm); | 18110 |



| | | |
|----|---|-------|
| 15 | Dịch vụ liên quan đến in; | 18120 |
| 16 | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính; | 26200 |
| 17 | Sản xuất thiết bị truyền thông; | 26300 |
| 18 | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng; | 26400 |
| 19 | Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học; | 26800 |
| 20 | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và các chương trình truyền hình (trừ các loại Nhà nước cấm); | 59130 |
| 21 | Quảng cáo; | 73100 |
| 22 | Hoạt động thiết kế chuyên dụng: trang trí nội thất; | 74100 |
| 23 | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính; | 62020 |
| 24 | Thiết kế đường, kết cấu công trình, công trình điện và hệ thống âm thanh công trình xây dựng; | 71101 |
| 25 | Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác: + Việc chuẩn bị và thực hiện các dự án liên quan đến kỹ thuật điện và điện tử, kỹ thuật khai khoáng, kỹ thuật hóa học, dược học, công nghiệp và nhiều hệ thống, kỹ thuật an toàn hoặc những dự án quản lý nước; + Việc chuẩn bị các dự án sử dụng máy điều hòa, tủ lạnh, máy hút bụi và kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm, kỹ thuật âm thanh; + Tư vấn lập dự án và quản lý các dự án liên quan đến ngành nghề được phép kinh doanh; | 71109 |
| 26 | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại: Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch. | 82300 |

✦ Ngành nghề kinh doanh chính:

- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị ngành văn hóa, điện ảnh, phát thanh truyền hình, an ninh kiểm tra và ngành in
- Tư vấn thiết kế, lắp đặt hệ thống thiết bị âm thanh, ánh sáng cho nhà hát, trường quay, bảo tàng
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch

2. Cơ cấu, tổ chức của công ty

2.1. Cơ cấu cổ đông Công ty

✦ Cơ cấu cổ đông tính tới thời điểm 31/05/2016

Bảng số 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 31/05/2016

| STT | Tên cổ đông | Số cổ đông | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|----------|----------------------------|------------|------------------|----------------|
| 1 | Cổ đông Nhà nước | 01 | 1.745.093 | 43,583% |
| 2 | Cổ đông tổ chức | 01 | 990.000 | 24,725% |
| 2.1 | Trong nước | 00 | 00 | 0,00% |
| 2.2 | Nước ngoài | 01 | 990.000 | 24,725% |
| 3 | Cổ đông là cá nhân: | 61 | 1.269.000 | 31,693% |
| 3.1 | Trong nước | 61 | 1.269.000 | 31,693% |



| | | | | |
|------------------|------------|-----------|------------------|-------------|
| 3.2 | Nước ngoài | 0 | 0 | 0,00% |
| Tổng cộng | | 63 | 4.004.093 | 100% |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình)

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ

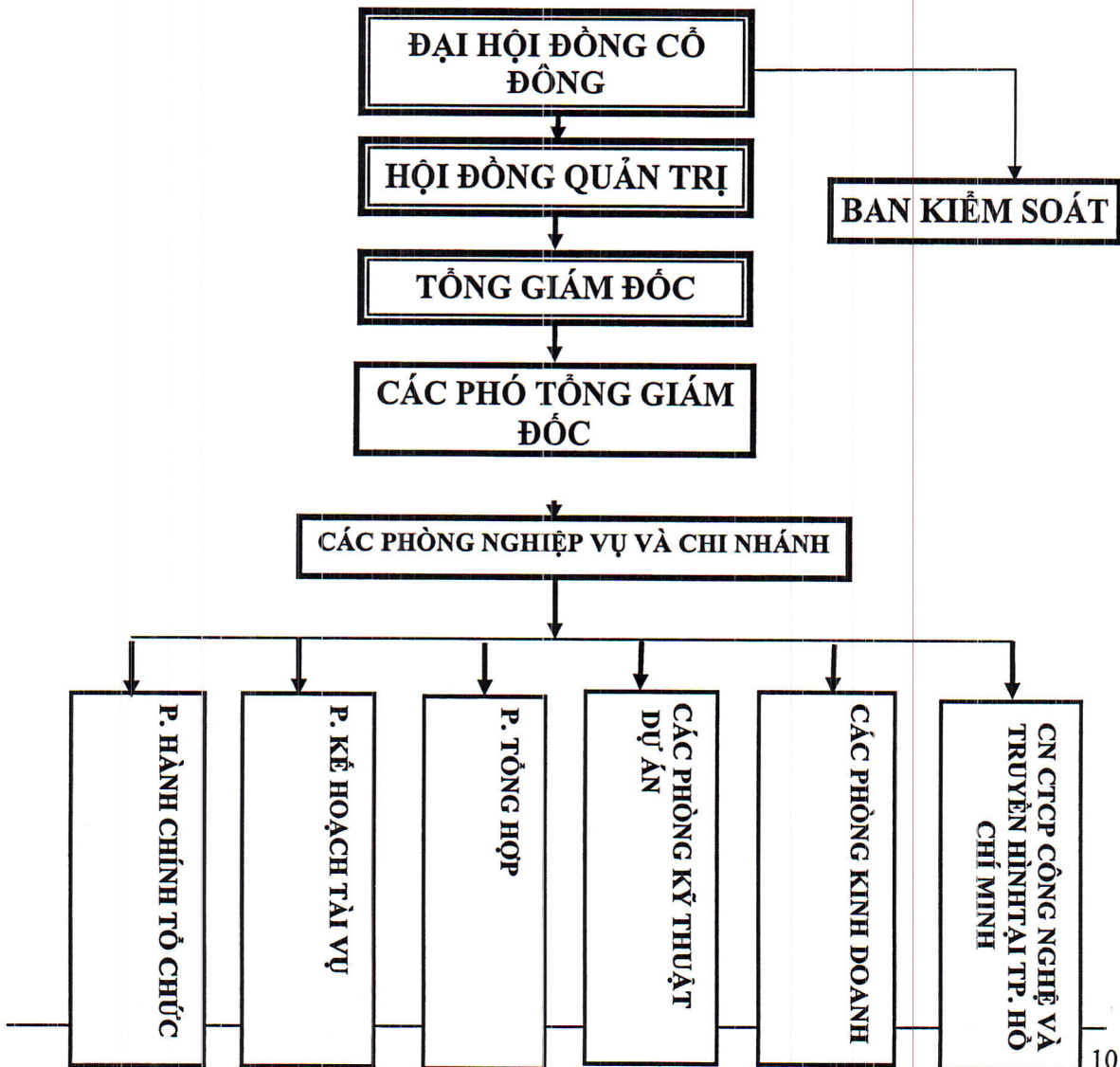
Bảng số 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại thời điểm 31/05/2016

| STT | Tên cổ đông | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|------------------|---------------------------------|------------------|----------------|
| 1 | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | 1.745.093 | 43,583% |
| 2 | Công ty TNHH Medcom Systems | 990.000 | 24,725% |
| 3 | Vũ Công Tường | 497.479 | 12,424% |
| Tổng Cộng | | 3.232.572 | 80,732% |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình)

2.2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Sơ đồ số 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình



Xuất phát từ đặc điểm sản phẩm, quy trình sản xuất và nguyên tắc hoạt động, để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ và có trách nhiệm quen hạn cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần.

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, bãi nhiệm, thay thế. Có trách nhiệm giám sát sự hoạt động của HĐQT và Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc

Là người được HĐQT ủy quyền điều hành các hoạt động hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước pháp luật, HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao

Phòng Hành chính – Tổ chức

- Là phòng tham mưu cho Tổng Giám đốc về công tác tổ chức bộ máy cán bộ, soạn thảo các chức năng nhiệm vụ cho các phòng ban trong công ty;
- Kiến nghị giải thể những đơn vị không phát huy tác dụng trong kinh doanh;
- Xây dựng các định mức lao động cùng với phòng Kế hoạch - Tài vụ phối hợp xây dựng đơn giá tiền lương, nhân công;
- Hướng dẫn, tổ chức học tập các tài liệu về an toàn lao động, thực hiện công tác phòng chống cháy nổ và tai nạn trong lao động kinh doanh;
- Tổ chức học tập nâng cao tay nghề cho cán bộ trong công ty;
- Giải quyết chế độ theo Bộ luật lao động, ấn loát lưu trữ tài liệu của Công ty đảm bảo công tác văn thư;
- Quản lý tài sản vật tư thiết bị văn phòng, đảm nhiệm chỉ đạo các đội bảo vệ công ty, bộ phận phục vụ đời sống Công ty.

Phòng Kế hoạch - Tài vụ:

- Là phòng tham mưu đắc lực cho Tổng Giám đốc trong việc lập kế hoạch kinh doanh. Phòng có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch ngắn hạn, dài hạn, hàng quý, năm để bảo vệ kế hoạch kinh doanh của cấp trên;
- Phòng xây dựng toàn bộ hệ thống kế hoạch tài chính, lập kế hoạch tiến độ kinh doanh và sử dụng các loại vật tư trong quá trình kinh doanh, lập kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, kế hoạch sửa chữa máy móc thiết bị và cung ứng vật tư;



- Lập kế hoạch đầu tư xây dựng sửa chữa TSCĐ, thống kê tình hình SXKD, theo dõi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty;
- Quản lý kho tàng, vật tư thiết bị hàng tháng trong kho;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ giúp Ban Giám đốc quản lý việc chỉ đạo thực hiện toàn bộ công tác kế toán thống kê và đồng thời là kiểm soát viên kinh tế tài chính của nhà nước đặt tại doanh nghiệp;
- Tính toán, ghi chép bằng con số dưới hình thức giá trị, hiện vật và thời gian lao động chủ yếu để phản ánh tình hình vận động của các loại tài sản, quá trình kinh doanh và kết quả của SXKD, sử dụng vốn và kinh phí của nhà nước. Chịu trách nhiệm kiểm tra việc sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn nhằm đảm bảo trong SXKD và tự chủ tài chính của doanh nghiệp. Phòng Kế hoạch - Tài vụ phải thực hiện phân loại xử lý, tổng hợp số liệu, phản ánh số liệu hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn... của doanh nghiệp;
- Lập báo cáo kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo nội bộ thực hiện phân tích các thông tin từ đó đưa ra các ý kiến cố vấn để giúp Tổng Giám đốc đưa ra các quyết định đúng đắn phù hợp với điều kiện hoạt động SXKD của doanh nghiệp;
- Phòng Kế hoạch - Tài vụ xây dựng đơn giá tiền lương, đơn giá sản phẩm;
- Kiểm tra việc thực hiện các chế độ hạch toán, chế độ quản lý kinh doanh tài chính của nhà nước trong phạm vi doanh nghiệp nhằm phát hiện và ngăn ngừa các hiện tượng vi phạm chính sách chế độ của Nhà nước;
- Giám sát việc sử dụng vật tư tiền vốn, phát hiện mọi khả năng tiềm tàng để phát triển SXKD của doanh nghiệp;
- Phối hợp với phòng tổ chức lao động, kế hoạch xem xét việc tính lương, thưởng cho CBCNV theo đúng chế độ quy định.

Phòng Kinh doanh

- Tìm kiếm khách hàng;
- Theo dõi thủ tục trình/phê duyệt các dự án:
 - + Tiếp nhận các dự án từ Phòng Kỹ thuật dự án và theo dõi các thủ tục trình/phê duyệt và kiểm tra Phần tài chính của Dự án.
 - + Tiếp nhận các Báo giá từ Phòng Kỹ thuật dự án để kiểm tra cho việc chuẩn bị hồ sơ thầu.
- Thu thập các thông tin và chuẩn bị hồ sơ thầu, mua hồ sơ thầu, lập hồ sơ thầu, kiểm tra phê duyệt hồ sơ thầu;
- Hoàn thiện, thương thảo để ký kết hợp đồng với khách hàng;
- Lên Danh mục thiết bị cần nhập khẩu và mua trong nước cho hợp đồng đã ký kết và chuyển Phòng Tổng hợp thực hiện;
- Liên hệ khách hàng để nhận sự phản hồi sau khi thực hiện xong các hợp đồng.

Phòng Kỹ thuật - Dự án

- Tìm kiếm khách hàng.
- Tiếp nhận thông tin từ khách hàng và lập và theo dõi dự án.
- Thu thập các thông tin và chuẩn bị hồ sơ thầu, kết hợp với phòng Kinh doanh lập hồ sơ thầu, kiểm tra phê duyệt hồ sơ thầu.

- Kết hợp với phòng Tổng hợp trong quá trình nhập khẩu và bàn giao thiết bị.
 - Thực hiện lắp đặt, đào tạo và chuyển giao công nghệ.
 - Thực hiện việc bảo hành, bảo trì và thay thế thiết bị kiểm tra an ninh.
 - Phòng Tổng hợp:**
 - Tham mưu cho Tổng Giám đốc Công ty trong công tác về giao nhận, thủ tục Hải quan, Thuế.... cho hàng hoá nhập khẩu.
 - Tìm kiếm đối tác để tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc mua hàng hoá trong nước cho các dự án để cung cấp cho khách hàng.
 - Quản lý toàn bộ kho hàng hoá của Công ty.
 - Tổ chức bàn giao thiết bị, hàng hoá cho khách hàng.
 - Phối hợp với Phòng Kỹ thuật dự án trong việc làm hồ sơ bàn giao nghiệm thu thiết bị.
 - Thực hiện các báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Tổng Giám đốc.
 - Các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc
 - Chi nhánh Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình tại TP. Hồ Chí Minh**
 - Là đại diện hợp pháp của Công ty, hạch toán phụ thuộc, quản lý, sử dụng nguồn lực do Công ty giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh theo quy định của Công ty.
 - Được ký kết các văn bản, hợp đồng theo ủy quyền của Tổng Giám đốc.
 - Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các quy chế, quy định của Công ty.
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng Giám đốc.
- 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

Bảng số 3: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty từ năm 2014 – 2015

DVT: Đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2014 (*) | Từ 01/01/2015 đến 03/07/2015 (*) | Từ 04/07/2015 đến 31/12/2015 |
|-----------------------------------|-----------------|----------------------------------|------------------------------|
| Tổng tài sản | 164.020.405.341 | 215.722.851.255 | 219.310.701.773 |
| Doanh thu thuần | 499.439.606.802 | 168.674.776.067 | 342.219.267.017 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 10.203.238.736 | 1.423.318.740 | 6.420.600.498 |
| Lợi nhuận khác | 257.368.794 | (155.162.841) | - |
| Lợi nhuận trước thuế | 10.460.607.530 | 1.268.155.899 | 6.420.600.498 |
| Lợi nhuận sau thuế | 7.924.987.803 | 988.707.526 | 5.008.068.388 |
| Tỷ lệ cổ tức chi trả | N/A | N/A | 0% |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2015 đến 03/07/2015 của Công ty TNHH MTV Công nghệ và Truyền hình, BCTC kiểm toán từ 04/07/2015 đến 31/12/2015 của CTCP Công nghệ và Truyền hình)

() Ngày 03/07/2015, CTCP Công nghệ và Truyền hình được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Trường thời điểm*



4/7/2015, Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Công nghệ và Truyền hình – Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Bảng số 4: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty trong năm 2014 và 2015

| Các chỉ tiêu | Đơn vị | Năm 2014 (*) | Từ | Từ | Ghi chú |
|--|--------|--------------|-------------------------------|---------------------------|---------|
| | | | 01/01/2015 đến 03/07/2015 (*) | 04/07/2015 đến 31/12/2015 | |
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn) | Lần | 1,25 | 1,16 | 1,07 | |
| Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn | Lần | 0,39 | 0,56 | 0,87 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 78,30 | 80,21 | 81,33 | |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 360,73 | 405,32 | 435,66 | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ | Lần | 4,45 | 1,46 | 4,71 | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản <u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản | Lần | 3,04 | 0,78 | 1,56 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | | | |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 1,59 | 0,59 | 1,46 | |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ | % | 23,03 | 2,53 | 11,98 | |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ | % | 4,33 | 0,52 | 2,30 | |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | % | 2,04 | 0,84 | 1,88 | |
| Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) | Đồng | N/A | N/A | 1.223 | |

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và BCTC kiểm toán từ 01/01/2015 đến 03/07/2015 của Công ty TNHH MTV Công nghệ và Truyền hình, BCTC kiểm toán từ 04/07/2015 đến 31/12/2015 của CTCP Công nghệ và Truyền hình)

(*) Ngày 03/07/2015, CTCP Công nghệ và Truyền hình được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Trước thời điểm 4/7/2015, Công ty hoạt động dưới hình thức Công ty TNHH Công nghệ và Truyền hình – Doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng số 5: Chỉ tiêu kế hoạch của Công ty năm 2016

| Chỉ tiêu | Năm 2016 | |
|--|--|-----------------------------|
| | Kế hoạch | % tăng giảm so với năm 2015 |
| Doanh thu thuần (Triệu đồng) | 520.000 | +1,78% |
| Lợi nhuận trước thuế (Triệu đồng) | 7.800 | +1,45% |
| Lợi nhuận sau thuế (Triệu đồng) | 6.084 | +1,45% |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%) | 1,17 | \ |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%) | 14,85% | \ |
| Tỷ lệ Cổ tức chi trả | Dự kiến dùng để chi trả tiền thuế đất 50 năm | |

(Nguồn: Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình)

Căn cứ xây dựng kế hoạch:

Báo cáo của Chính phủ dự kiến, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 tăng khoảng 6,7% so với năm 2015, chỉ số tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 5%. Vì vậy, Tekcast xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh với mục tiêu: Phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh mọi hoạt động SXKD của Công ty, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao thu nhập cho người lao động và cổ tức cho cổ đông.

5. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn
Không có.

6. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá : 10.000 đồng

3. Số lô cổ phần thoái vốn : 01 lô

4. Số lượng cổ phần chào bán của 01 lô thoái vốn: 1.745.093 cổ phần

5. Giá khởi điểm của 01 lô cổ phiếu bán đấu giá: 18.323.476.500 đồng/lô (10.500 đồng x 1.745.093 cổ phiếu)

6. Phương pháp tính giá:

Giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình được xác định theo 02 phương pháp: Phương pháp giá trị sổ sách và phương pháp so sánh hệ số tương quan P/B. Theo đó, giá khởi điểm 1 cổ phần của CTCP Công nghệ và Truyền hình tính theo các phương pháp như sau:

- Theo phương pháp giá trị sổ sách: 10.225 đồng/cổ phần
 - Theo phương pháp P/B và phương pháp P/E: 10.443 đồng/cổ phần
- Giá 01 cổ phần của CTCP Công nghệ và Truyền hình tổng hợp theo 02 phương pháp là 10.334 đồng/cổ phần.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình theo Quyết định số 1976/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 06 năm 2016 về việc phê duyệt Phương án thoái vốn Nhà nước theo lô tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình là **10.500 đồng/cổ phần** (*Bằng chữ: Mười nghìn năm trăm đồng một cổ phần*).

7. Phương thức thoái vốn: Bán đấu giá công khai

8. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

9. Thời gian thực hiện thoái vốn: Quý III/2016

10. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu theo lô: Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-BVHTTDL ngày 03 tháng 06 năm 2016 về việc phê duyệt Phương án thoái vốn Nhà nước theo lô tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình:

10.1. Nhà đầu tư là tổ chức hoặc cá nhân hoạt động và sinh sống tại Việt Nam

- *Nếu là tổ chức kinh tế: phải có kinh nghiệm hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực công nghệ, thiết bị ngành phát thanh truyền hình, điện ảnh, văn hóa, thể thao, ưu tiên có trụ sở đăng ký kinh doanh tại Thành phố Hồ Chí Minh để công ty mở rộng và phát triển thị trường khu vực phía Nam.*

- *Nếu là cá nhân: đã tham gia hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, thể thao tối thiểu là 05 năm và có kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghệ, thiết bị ngành phát thanh truyền hình, điện ảnh;*

10.2. Nhà đầu tư đã từng tham gia hợp tác kinh doanh, hỗ trợ Công ty để mở rộng thị trường, nâng cao năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp, ứng dụng Công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty;

10.3. Có cam kết bằng văn bản của người có thẩm quyền (đối với tổ chức), cam kết bằng văn bản (nếu là cá nhân) thực hiện hỗ trợ công ty về việc xây dựng hình ảnh, uy tín và vị thế của Công ty trong quá trình tăng trưởng và phát triển trong tương lai; cam kết tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh những ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như kinh doanh thiết bị, công nghệ truyền hình;

10.4. Có kế hoạch và phương án để nâng cao năng lực tài chính quản trị doanh nghiệp, phát triển thị trường và hỗ trợ Công ty trong việc tìm kiếm nguồn cung ứng thiết bị công nghệ truyền hình;

10.5. Nhà đầu tư có hồ sơ chứng minh có đủ nguồn vốn để đảm bảo việc mua cổ phần từ cuộc đấu giá bán trọn lô. Chứng minh có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện cam kết hỗ trợ vốn cho Công ty sau khi mua cổ phần của Công ty;

10.6. Cam kết bằng văn bản về việc gắn bó lợi ích lâu dài với Công ty, có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có, đào tạo nguồn nhân lực, có cam kết hỗ trợ vốn cho Công ty sau khi thực hiện mua cổ phần từ cuộc đấu giá bán cổ phần trọn lô của Công ty

10.7. Cam kết không chuyển nhượng số cổ phiếu được mua trong thời gian tối thiểu là năm (05) năm kể từ ngày hoàn tất việc mua cổ phần từ cuộc đấu giá bán cổ phần trọn lô của



Công ty, nếu nhà đầu tư không thực hiện đúng cam kết, vi phạm hạn chế chuyển nhượng theo quy định thì phải bồi thường mọi tổn thất xảy ra theo đúng hợp đồng cam kết theo quy định của pháp luật hiện hành;

10.8. Nhà đầu tư không vi phạm pháp luật;

10.9. Nhà đầu tư đặt cọc 50% giá trị cổ phần đăng ký mua theo giá khởi điểm. Trường hợp từ bỏ quyền mua, nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc.

11. Đăng ký mua cổ phiếu:

Việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ thực hiện theo như Quy chế đấu giá bán cổ phần của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành. Tổ chức thực hiện thoái vốn cổ phần (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) sẽ thực hiện việc công bố việc thoái vốn trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định hiện hành của pháp luật về Chứng khoán và Thị trường chứng khoán, sau đó tiến hành cho các nhà đầu tư đăng ký thực hiện.

12. Phương án xử lý số cổ phần không bán hết

Cổ phần không bán hết sẽ được đại diện vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xử lý theo quy định.

13. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Chứng khoán và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tổ chức, cá nhân người ngoài mua bán cổ phần trên thị trường chứng khoán Việt Nam là không hạn chế tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình.

Hiện tại, số cổ phần nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài đối với cổ phiếu của Công ty là 990.000 cổ phần, tương đương là 24,725% vốn điều lệ Công ty .

14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng năm (05) năm theo quy định tại bản công bố thông tin này và được xác định từ ngày sở hữu cổ phần.

15. Các loại thuế có liên quan:

- Sau khi đấu giá thành công, số tiền thu được từ đợt thoái vốn nhà nước sẽ được Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình chuyển về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước. Các khoản thuế, phí phát sinh (nếu có) do Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước thanh toán theo quy định.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Ngày 18/06/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg về việc ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước. Theo đó, đối với ngành nghề kinh doanh của Tekcast, Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình là tối tượng Doanh nghiệp Nhà nước không nhất thiết nắm giữ cổ phần.

Việc thoái vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền hình sẽ đem về cho Ngân sách nhà nước khoản vốn lớn, cần thiết để ngân sách nhà nước đầu tư các các dự án quan trọng. Bên cạnh đó, việc giảm tỷ lệ sở hữu của Nhà nước tại Công ty sẽ tạo sự hấp dẫn đồng thời

giúp cho các thành phần kinh tế khác nhau tham gia vào quá trình tái cấu trúc và quản trị điều hành doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển của Doanh nghiệp.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

SỞ GIAO CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 043 936 0750 Fax: 043 9347818

Website: <http://hnx.vn>

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

Trụ sở chính : số 30 Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại : (04) 3.944.6666 Fax : (04) 3.944.8071

3. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIỆT NAM

Trụ sở chính Tp Hà Nội: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 043 783 2121 Fax: 043 783 2122

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

1. Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình xác nhận tính đến thời điểm ngày 18 tháng 03 năm 2016, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cổ đông lớn nắm giữ 1.745.093 cổ phần chiếm 43,583% trong tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình (4.004.093 cổ phần).

2. Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình xác nhận các thông tin nêu tại **Mục IV - TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN** của Bản công bố thông tin này là chính xác.

3. Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình chỉ chịu trách nhiệm đối với xác nhận tại điểm 1 và điểm 2 của mục VIII này.

Bản công bố thông tin này được Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia xây dựng một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình cung cấp.

Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là hoàn toàn trung thực - phù hợp với thực tế - đầy đủ và cần thiết để người đầu tư có thể đánh giá về tài sản - hoạt động - tình hình tài chính - kết quả và triển vọng của Công ty.

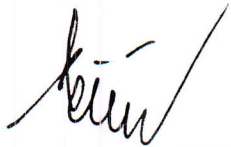
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được miễn trách nhiệm trong trường hợp Công ty Cổ phần Công nghệ và Truyền hình cung cấp thông tin không chính xác và không trung thực.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình

Hà Nội, ngày 12..tháng 6.. năm 2016

ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC

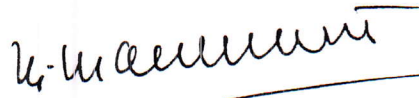
ĐẠI DIỆN
TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU THOẠI VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VÀ TRUYỀN HÌNH
CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TGD




VŨ DŨNG TIẾN
THÀNH VIÊN HĐQT



VŨ DŨNG TIẾN



LƯƠNG HỮU TUẤN
THÀNH VIÊN HĐQT



PHẠM KIM CHI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA
TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN THỊ THU HƯƠNG